

Số: 114/2018/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 02 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 198/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1986; địa chỉ ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B.

- *Bị đơn*: anh Phạm Quốc C, sinh năm 1984; địa chỉ ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Như Y và anh Phạm Quốc C. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 38 (quyển 01/2005) ngày 10/8/2005 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh B chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Như Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng ba người con chung là Phạm Nguyễn Tú N sinh ngày 10/02/2006, Phạm Nguyễn Tú M sinh ngày 26/4/2012 và Phạm Nguyễn Ngọc T sinh ngày 01/6/2013 (phù hợp với nguyện vọng của cháu N tại biên bản lấy ý kiến ngày 18/4/2018). Anh Phạm Quốc C

có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Nguyễn Ngọc T sinh ngày 01/6/2013 mỗi tháng 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) đến khi cháu T tròn 18 tuổi. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T tính từ ngày 20/4/2018. Ghi nhận chị Y tự nguyện không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Nguyễn Tú N sinh ngày 10/02/2006 và Phạm Nguyễn Tú M sinh ngày 26/4/2012.

Anh C có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Hiện không tranh chấp
- Về nợ chung: không có.

- Án phí (ly hôn + cấp dưỡng) sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50%: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Như Y đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016007 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Do đó, án phí sơ thẩm, chị Y đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã A, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Ngọc Duyên**